

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
1	D0016	VĂN NGUYỄN BẢO	AN		5.25	9.00	8.45	27.95	Trúng tuyển
2	D0006	PHẠM BẢO	AN		6.50	5.50	8.95	27.45	Trúng tuyển
3	D0004	TRẦN DUY	AN		6.00	6.00	8.60	26.60	Trúng tuyển
4	D1009	NGUYỄN QUỐC	AN		8.25	6.88	2.75	26.13	Trúng tuyển
5	D0012	NGUYỄN ĐỨC	AN		6.88	6.50	5.53	25.78	Trúng tuyển
6	D0014	TRẦN BẢO	AN		6.00	7.13	6.33	25.45	Trúng tuyển
7	D1006	CHU PHÚC	AN		6.88	7.00	4.55	25.30	Trúng tuyển
8	D0009	NGUYỄN KIẾN	AN		5.75	6.38	7.35	25.23	Trúng tuyển
9	D0005	NGUYỄN BÌNH	AN		6.75	6.50	4.90	24.90	Trúng tuyển
10	D0008	PHẠM BÀ PHÚC	AN		6.50	5.75	4.50	23.25	Trúng tuyển
11	D1004	YÊN NGUYỄN PHÚC	AN		5.25	6.50	6.05	23.05	Trúng tuyển
12	D1007	NGUYỄN BẢO	AN		5.75	6.75	4.60	22.85	Trúng tuyển
13	D1005	NGUYỄN NGỌC TÂM	AN		5.50	7.00	4.75	22.75	Trúng tuyển
14	D1011	LÊ HOÀI	AN		5.00	6.88	5.50	22.38	Trúng tuyển
15	D0023	NGUYỄN HOÀI	AN		5.50	6.75	4.45	22.20	Trúng tuyển
16	D1003	LÊ NGUYỄN KHÁNH	AN		5.25	6.50	5.00	22.00	Trúng tuyển
17	D0032	NGUYỄN VŨ THIÊN	AN		4.75	5.75	7.25	22.50	Trúng tuyển
18	D0040	NGUYỄN LÊ THUY	ANH		9.75	7.75	8.70	35.95	Trúng tuyển
19	D1016	PHAN HOÀNG QUYNH	ANH		7.50	8.75	7.75	31.50	Trúng tuyển
20	D0051	NGUYỄN HOÀI	ANH	0.50	6.75	8.50	8.63	31.13	Trúng tuyển
21	D1017	BUI NGỌC MINH	ANH		6.75	7.50	8.35	29.35	Trúng tuyển
22	D0073	HỒ NGỌC CHÂU	ANH		7.00	7.25	7.95	29.20	Trúng tuyển
23	D0046	TÔ MINH	ANH		6.88	8.25	6.25	28.25	Trúng tuyển
24	D0053	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG	ANH		6.25	6.38	8.00	26.88	Trúng tuyển
25	D1014	NGUYỄN CHÂU	ANH		6.00	7.50	7.05	26.55	Trúng tuyển
26	D1035	NGUYỄN TỬ	ANH		6.50	6.25	7.03	26.28	Trúng tuyển
27	D1015	TRẦN LÊ MỸ	ANH		7.00	8.00	4.25	26.25	Trúng tuyển
28	D1019	VÕ HAI	ANH		6.75	6.75	5.45	25.70	Trúng tuyển
29	D0066	TRẦN PHƯƠNG	ANH		6.50	5.88	6.20	25.08	Trúng tuyển
30	D1026	PHAN LÊ QUYNH	ANH		6.00	8.25	4.75	25.00	Trúng tuyển
31	D0049	NGUYỄN NGỌC DIỆP	ANH		6.00	6.88	5.80	24.68	Trúng tuyển
32	D0047	TRỊNH LÊ HUYỀN	ANH		7.00	4.25	6.15	24.40	Trúng tuyển
33	D0052	NGUYỄN HOÀNG BẢO	ANH		6.50	6.50	4.55	24.05	Trúng tuyển
34	D0038	NGUYỄN NGỌC TỬ	ANH		6.25	6.50	4.90	23.90	Trúng tuyển
35	D0071	BUI KHAI	ANH		7.00	5.25	4.35	23.60	Trúng tuyển
36	D1039	LÊ HÀ	ANH		5.25	6.38	6.55	23.43	Trúng tuyển
37	D0043	NGUYỄN TỬ	ANH		6.50	6.75	3.50	23.25	Trúng tuyển
38	D0067	TRẦN TRÂM	ANH		6.75	5.88	3.50	22.88	Trúng tuyển
39	D1032	NGUYỄN MINH	ANH		4.50	7.38	6.43	22.80	Trúng tuyển
40	D1028	NGUYỄN THIÊN	ANH		5.75	7.75	3.50	22.75	Trúng tuyển
41	D0072	LÊ NGỌC QUYNH	ANH		4.75	7.25	5.90	22.65	Trúng tuyển
42	D1020	TA NGUYỄN	ANH		6.00	6.25	4.05	22.30	Trúng tuyển
43	D0063	VÕ TRÂM	ANH		6.00	6.00	4.23	22.23	Trúng tuyển
44	D1036	TRỊNH HUYỀN	ANH		6.25	6.50	3.00	22.00	Trúng tuyển
45	D0091	TRẦN NGỌC MINH	ANH		6.50	7.63	7.55	28.18	Trúng tuyển
46	D0093	NGUYỄN ĐÌNH	BÁCH		5.25	5.63	7.20	23.33	Trúng tuyển
47	D0094	HỒ HAI	BẢNG		4.00	6.75	7.25	22.00	Trúng tuyển
48	D0097	HUYNH THIÊN	BẢO		9.00	7.50	5.40	30.90	Trúng tuyển
49	D0120	NGUYỄN NGUYỄN	BẢO		8.50	7.00	5.05	29.05	Trúng tuyển
50	D0102	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	BẢO		6.50	7.75	5.75	26.50	Trúng tuyển
51	D0108	NGUYỄN TẤT	BẢO		6.75	6.75	6.10	26.35	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
52	D0121	LÊ NGUYỄN GIA	BAO		6.50	6.00	6.85	25.85	Trúng tuyển
53	D0099	PHẠM NGUYỄN	BAO		6.25	6.38	6.78	25.65	Trúng tuyển
54	D0122	NGUYỄN THUẬN MINH	BAO		7.75	7.25	2.80	25.55	Trúng tuyển
55	D0129	NGUYỄN GIA	BAO		7.75	6.63	3.10	25.23	Trúng tuyển
56	D0126	PHAN NHƯ GIA	BAO		6.00	5.80	6.75	24.55	Trúng tuyển
57	D0104	LÊ THANH THIÊN	BAO		5.00	6.00	8.35	24.35	Trúng tuyển
58	D0111	NGUYỄN QUỐC	BAO		6.50	7.00	4.18	24.18	Trúng tuyển
59	D0117	NGÔ QUỐC	BAO		6.00	7.25	4.55	23.80	Trúng tuyển
60	D1043	TRẦN VĂN THANH	BÌNH		6.75	6.75	7.10	27.35	Trúng tuyển
61	D0134	PHẠM THIÊN	BÌNH		6.50	6.50	6.25	25.75	Trúng tuyển
62	D0131	TRẦN THÁI	BÌNH		6.25	7.00	4.90	24.40	Trúng tuyển
63	D0133	TỔNG NGUYỄN	BÌNH		7.25	3.75	5.13	23.38	Trúng tuyển
64	D1044	HOÀNG NGUYỄN MINH	CHÂU		6.63	8.00	6.50	27.75	Trúng tuyển
65	D0145	PHẠM THỊ MINH	CHÂU		6.50	7.38	6.38	26.75	Trúng tuyển
66	D1047	TRẦN NGỌC MINH	CHÂU		6.25	7.75	6.25	26.50	Trúng tuyển
67	D1045	TRẦN THỊ BẢO	CHÂU		5.75	7.00	7.20	25.70	Trúng tuyển
68	D0146	NGUYỄN MINH	CHÂU		6.50	7.25	5.43	25.68	Trúng tuyển
69	D0136	NGUYỄN NGỌC BẢO	CHÂU		6.25	8.00	4.73	25.23	Trúng tuyển
70	D0138	VÕ TRẦN MINH	CHÂU		6.75	7.25	3.90	24.65	Trúng tuyển
71	D0144	LƯƠNG NGỌC QUỲNH	CHÂU		6.50	5.25	6.05	24.30	Trúng tuyển
72	D1050	ĐÀM BẢO	CHÂU		5.75	5.75	7.05	24.30	Trúng tuyển
73	D1048	TRƯƠNG BẢO	CHÂU		5.50	6.75	6.25	24.00	Trúng tuyển
74	D0143	TRẦN NGUYỄN NGỌC	CHÂU		5.75	5.75	5.80	23.05	Trúng tuyển
75	D0160	HOÀNG LAN	CHI		8.75	8.50	7.00	33.00	Trúng tuyển
76	D0155	LÊ PHẠM KHÁNH	CHI		9.00	8.25	5.55	31.80	Trúng tuyển
77	D0157	TRẦN LÊ QUỲNH	CHI	0.25	6.75	7.75	8.23	29.73	Trúng tuyển
78	D0163	NGUYỄN VŨ QUỲNH	CHI		6.75	8.50	6.93	28.93	Trúng tuyển
79	D0173	LÊ NGUYỄN NGỌC	CHI		8.00	7.38	5.33	28.70	Trúng tuyển
80	D0158	TRẦN THỊ QUỲNH	CHI		7.00	7.38	6.08	27.45	Trúng tuyển
81	D0170	MAI	CHI	0.50	5.75	7.00	8.45	27.45	Trúng tuyển
82	D0165	HOÀNG NGỌC TÙNG	CHI		7.25	7.25	4.65	26.40	Trúng tuyển
83	D0171	LẠI TRÚC	CHI		7.25	5.00	6.10	25.60	Trúng tuyển
84	D1055	PHAN QUỲNH	CHI		5.50	8.50	5.25	24.75	Trúng tuyển
85	D0168	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	CHI		4.75	7.25	7.80	24.55	Trúng tuyển
86	D0162	NGUYỄN THẢO DIỆP	CHI		6.50	6.75	4.35	24.10	Trúng tuyển
87	D1058	PHẠM LINH	ĐÀN		8.00	6.88	6.70	29.58	Trúng tuyển
88	D1059	NGUYỄN BẢO	ĐÀN		5.50	8.00	8.20	27.20	Trúng tuyển
89	D1060	VÕ THIÊN YẾN	ĐÀN		6.50	7.38	5.60	25.98	Trúng tuyển
90	D0180	NGUYỄN LINH	ĐÀN		7.25	5.25	4.70	24.45	Trúng tuyển
91	D0185	VƯƠNG HUY	ĐĂNG		5.75	6.75	8.50	26.75	Trúng tuyển
92	D0189	PHAN HÀ HAI	ĐĂNG		5.50	8.25	5.90	25.15	Trúng tuyển
93	D0181	VĂN NGUYỄN HAI	ĐĂNG		6.50	4.38	7.35	24.73	Trúng tuyển
94	D0187	ĐỖ PHÚC	ĐĂNG		6.25	6.75	4.40	23.65	Trúng tuyển
95	D0193	NGUYỄN CÔNG	ĐẠT		7.50	7.13	8.20	30.33	Trúng tuyển
96	D0198	TRẦN PHAN TIẾN	ĐẠT		6.50	7.50	3.55	24.05	Trúng tuyển
97	D0200	HỒ SỸ TUẤN	ĐẠT		5.25	6.75	4.98	22.23	Trúng tuyển
98	D0208	VÕ ĐÌNH KIỀU	DIỆM		6.25	5.13	4.90	22.53	Trúng tuyển
99	D0219	NGUYỄN TIẾN MINH	ĐỨC		7.25	7.75	5.08	27.33	Trúng tuyển
100	D0220	LÊ MINH	ĐỨC		6.50	6.50	6.60	26.10	Trúng tuyển
101	D0217	HOÀNG MINH	ĐỨC		6.00	7.50	6.55	26.05	Trúng tuyển
102	D0216	TRẦN PHẠM THIÊN	ĐỨC		6.25	7.13	5.10	24.73	Trúng tuyển
103	D1070	NGUYỄN NGỌC NGHI	DUNG		5.50	6.75	6.50	24.25	Trúng tuyển
104	D0222	MAI NGUYỄN THUY	DUNG		5.25	7.50	4.25	22.25	Trúng tuyển
105	D0225	ĐÌNH VIỆT	DỪNG		7.50	6.75	6.00	27.75	Trúng tuyển
106	D0229	PHẠM ĐÌNH	DỪNG		7.50	5.75	5.70	26.45	Trúng tuyển
107	D0234	LÊ VIỆT	DỪNG		6.50	5.75	6.43	25.18	Trúng tuyển
108	D0233	PHAN MINH	DỪNG		4.50	7.00	8.45	24.45	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
109	D0232	HỒ TRUNG	DỪNG		6.75	5.50	3.28	22.28	Trúng tuyển
110	D0224	PHẠM ANH	DỪNG		5.50	6.00	5.15	22.15	Trúng tuyển
111	D0236	LÊ THUY ANH	DƯƠNG		6.50	6.25	5.10	24.35	Trúng tuyển
112	D0239	LƯƠNG XUÂN BAO	DUY		7.75	7.25	5.70	28.45	Trúng tuyển
113	D1073	ĐẶNG NGUYỄN QUỐC	DUY		7.00	6.00	5.15	25.15	Trúng tuyển
114	D1074	HOÀNG LAM	GIANG		6.00	7.00	7.55	26.55	Trúng tuyển
115	D0245	NGUYỄN TRỌNG TRƯỞNG	GIANG		6.00	7.38	5.40	24.78	Trúng tuyển
116	D0255	NGUYỄN VŨ NGÂN	HÀ		6.50	7.88	4.90	25.78	Trúng tuyển
117	D0251	TRỊNH THỊ MINH	HÀ		5.25	8.50	6.55	25.55	Trúng tuyển
118	D0253	ĐOÀN NGỌC	HÀ		6.25	6.25	5.35	24.10	Trúng tuyển
119	D1078	TRẦN KHÁNH	HÀ		6.00	6.25	5.85	24.10	Trúng tuyển
120	D0252	NGUYỄN HOÀNG LAM	HÀ		5.00	7.25	5.10	22.35	Trúng tuyển
121	D1081	HOÀNG GIA	HÀN		5.50	7.50	8.75	27.25	Trúng tuyển
122	D0264	NGUYỄN HUYNH NGỌC	HÀN		6.00	7.88	6.15	26.03	Trúng tuyển
123	D0261	ĐẶNG GIA	HÀN		6.50	6.88	4.05	23.93	Trúng tuyển
124	D1080	LÊ TUẤN NGỌC	HÀN		6.50	5.50	5.00	23.50	Trúng tuyển
125	D0269	NGUYỄN NGỌC	HÀN		6.50	6.75	3.55	23.30	Trúng tuyển
126	D0266	TRẦN GIA	HÀN		6.00	7.25	3.90	23.15	Trúng tuyển
127	D0271	LÊ NGỌC	HÀN		6.25	7.38	3.20	23.08	Trúng tuyển
128	D0278	TRẦN HUYNH THUY	HÀNG		6.25	6.25	5.10	23.85	Trúng tuyển
129	D1087	VŨ MINH	HIỀN		4.50	7.00	6.55	22.55	Trúng tuyển
130	D0283	NGUYỄN ĐỨC	HIỀU		7.50	6.88	4.65	26.53	Trúng tuyển
131	D0289	LUU HIỀN	HÒA		7.00	8.25	3.55	25.80	Trúng tuyển
132	D0303	ĐINH TRỊNH GIA	HOÀNG		8.50	7.25	7.53	31.78	Trúng tuyển
133	D0298	PHẠM HUY	HOÀNG		6.50	5.25	8.00	26.25	Trúng tuyển
134	D0297	LÊ NGUYỄN GIA	HOÀNG		7.25	6.25	3.65	24.40	Trúng tuyển
135	D0311	NGUYỄN MẠNH	HÙNG		6.25	6.50	6.20	25.20	Trúng tuyển
136	D0315	NGUYỄN XUÂN GIA	HÙNG		7.75	5.50	3.65	24.65	Trúng tuyển
137	D0323	NGUYỄN VĂN GIA	HÙNG		6.50	6.00	5.00	24.00	Trúng tuyển
138	D1096	NGUYỄN VĨNH	HÙNG		5.75	7.63	4.58	23.70	Trúng tuyển
139	D0321	BUI GIA	HÙNG		4.75	6.13	7.40	23.03	Trúng tuyển
140	D0316	LÊ MẠNH	HÙNG		6.50	6.75	3.00	22.75	Trúng tuyển
141	D1099	LÊ TRẦN NGỌC	HÙNG		4.75	6.75	5.75	22.00	Trúng tuyển
142	D1101	LÊ THỊ QUỲNH	HƯƠNG		7.75	6.75	8.00	30.25	Trúng tuyển
143	D0326	NGUYỄN LÝ THIÊN	HƯƠNG		6.00	7.75	7.15	26.90	Trúng tuyển
144	D0325	PHẠM SONG	HƯƠNG		7.00	5.25	7.45	26.70	Trúng tuyển
145	D0324	ĐỖ LÊ THIÊN	HƯƠNG		4.75	7.50	6.50	23.50	Trúng tuyển
146	D0331	ĐÀO MINH	HUY		7.25	7.50	7.90	29.90	Trúng tuyển
147	D1102	PHẠM	HUY		7.13	7.25	5.25	26.75	Trúng tuyển
148	D0328	NGUYỄN QUANG	HUY		7.25	5.75	4.20	24.45	Trúng tuyển
149	D0332	MAI NHẬT	HUY		4.50	7.25	6.40	22.65	Trúng tuyển
150	D0338	NGUYỄN THỊ ĐAN	HUYỀN		5.50	7.25	4.25	22.50	Trúng tuyển
151	D1110	BÀO NGỌC	KBUỜ		6.25	6.00	7.00	25.50	Trúng tuyển
152	D0340	KHÁNH AN NIÊ	KDÂM		6.75	5.25	5.00	23.75	Trúng tuyển
153	D0353	PHẠM TRẦN NGUYỄN	KHANG		7.00	7.75	7.65	29.40	Trúng tuyển
154	D1114	NGUYỄN PHÚC GIA	KHANG	0.25	6.50	8.00	8.08	29.33	Trúng tuyển
155	D0356	NGUYỄN PHÚC	KHANG		6.50	7.50	8.73	29.23	Trúng tuyển
156	D1112	BUI MINH	KHANG		8.50	6.75	4.58	28.33	Trúng tuyển
157	D0366	LÊ TRỌNG MINH	KHANG		8.00	7.00	4.58	27.58	Trúng tuyển
158	D0347	LÊ PHAN BAO	KHANG		8.25	6.00	3.55	26.05	Trúng tuyển
159	D1116	NGÔ BẢO	KHANG		5.25	7.25	7.00	24.75	Trúng tuyển
160	D0365	NGUYỄN THANH NGUYỄN	KHANG		6.00	7.25	5.00	24.25	Trúng tuyển
161	D0352	HOÀNG DUY	KHANG		5.50	6.00	7.20	24.20	Trúng tuyển
162	D0361	NGUYỄN NGUYỄN	KHANG		6.50	6.13	4.90	24.03	Trúng tuyển
163	D0349	BUI NHẬT	KHANG		6.00	7.25	4.13	23.38	Trúng tuyển
164	D0371	TRẦN GIA	KHANG		5.75	6.25	5.25	23.00	Trúng tuyển
165	D0351	ĐỖ MINH	KHANG		6.00	6.50	4.00	22.50	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
166	D0377	NGUYỄN HỮU	KHANH		6.25	6.00	4.18	22.68	Trúng tuyển
167	D0375	ĐỖ DUY	KHANH		6.25	4.50	5.60	22.60	Trúng tuyển
168	D0376	VŨ LÊ NGÂN	KHANH		6.25	6.00	4.10	22.60	Trúng tuyển
169	D1123	BUI NAM	KHANH		5.75	5.00	5.60	22.10	Trúng tuyển
170	D1127	ĐOÀN NGUYỄN ANH	KHOA		8.25	6.25	7.45	30.20	Trúng tuyển
171	D0399	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA		7.50	7.50	6.00	28.50	Trúng tuyển
172	D0388	LÊ NGUYỄN ĐĂNG	KHOA		7.50	5.00	2.38	22.38	Trúng tuyển
173	D0408	NGUYỄN TRUNG	KHÔI		8.50	8.25	5.40	30.65	Trúng tuyển
174	D0419	CHAU TÂN	KHÔI		7.75	6.75	5.90	28.15	Trúng tuyển
175	D1134	LÊ TRẦN VĂN	KHÔI		8.00	6.50	4.75	27.25	Trúng tuyển
176	D1135	TRƯƠNG MINH	KHÔI		6.75	6.75	4.10	24.35	Trúng tuyển
177	D0407	VÕ BUI THUY	KHÔI		4.88	7.00	7.20	23.95	Trúng tuyển
178	D0416	NGUYỄN HOÀNG	KHÔI		6.25	6.75	4.33	23.58	Trúng tuyển
179	D1132	CHUNG NGUYỄN	KHÔI		5.75	5.00	5.93	22.43	Trúng tuyển
180	D0426	NGUYỄN HỒNG	KHUÊ		6.75	7.50	5.05	26.05	Trúng tuyển
181	D0428	TRẦN NGUYỄN NGỌC	KHUÊ		5.50	6.25	7.40	24.65	Trúng tuyển
182	D0427	NGÔ HOÀNG ANH	KHUÊ		6.75	6.00	4.65	24.15	Trúng tuyển
183	D1136	TRẦN THUY	KHUÊ		5.00	6.25	5.90	22.15	Trúng tuyển
184	D0429	TRẦN QUỐC	KIÊN		6.00	7.25	3.45	22.70	Trúng tuyển
185	D0438	TRẦN CÔNG TUẤN	KIỆT		6.25	7.50	6.10	26.10	Trúng tuyển
186	D0444	PHẠM ANH	KIỆT		6.50	6.25	6.00	25.25	Trúng tuyển
187	D1141	PHẠM NGUYỄN TUẤN	KIỆT		4.25	8.00	7.63	24.13	Trúng tuyển
188	D0447	ĐOÀN TUẤN	KIỆT		6.75	5.75	4.63	23.88	Trúng tuyển
189	D0443	NGUYỄN TUẤN	KIỆT		6.00	6.25	4.20	22.45	Trúng tuyển
190	D0450	VŨ HỒNG	KỶ		7.50	6.25	4.65	25.90	Trúng tuyển
191	D0451	BUI TRÚC	LAM	0.25	6.25	7.38	8.35	28.48	Trúng tuyển
192	D1144	NGUYỄN THANH BẢO	LÂM		7.50	8.38	7.98	31.35	Trúng tuyển
193	D0455	LÊ HỮU GIA	LÂM		6.75	8.00	9.05	30.55	Trúng tuyển
194	D0452	LÊ NGỌC BẢO	LÂM	0.25	6.50	5.25	8.75	27.25	Trúng tuyển
195	D1143	NGUYỄN KHÁNH	LÂM		5.75	8.25	6.10	25.85	Trúng tuyển
196	D0453	NGUYỄN ĐỖ QUYNH	LÂM		6.75	5.13	4.50	23.13	Trúng tuyển
197	D0458	NGUYỄN NGỌC TUỆ	LÂM		5.25	7.75	4.55	22.80	Trúng tuyển
198	D0461	LÊ HOÀNG CHI	LÂN		6.00	8.00	2.48	22.48	Trúng tuyển
199	D0471	NGÔ LÊ HÀ	LINH		8.00	8.63	8.00	32.63	Trúng tuyển
200	D0469	VÕ NGỌC	LINH		7.50	8.88	8.48	32.35	Trúng tuyển
201	D0474	NGUYỄN NHẬT	LINH		7.50	8.25	6.95	30.20	Trúng tuyển
202	D0465	TRẦN ĐẶNG KHÁNH	LINH		5.50	6.50	9.20	26.70	Trúng tuyển
203	D0462	TRẦN BẢO	LINH		6.00	7.75	6.05	25.80	Trúng tuyển
204	D0477	TRẦN PHẠM NHẬT	LINH		5.75	7.25	6.75	25.50	Trúng tuyển
205	D1150	LÊ TRÚC	LINH		6.00	6.38	7.00	25.38	Trúng tuyển
206	D0472	NGUYỄN NGỌC HẠ	LINH		5.50	6.50	7.85	25.35	Trúng tuyển
207	D1151	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	LINH		5.00	7.25	6.95	24.20	Trúng tuyển
208	D1146	NGUYỄN HOÀNG	LINH		5.13	8.00	5.50	23.75	Trúng tuyển
209	D1154	TRẦN THỊ GIA	LINH		5.50	6.50	5.40	22.90	Trúng tuyển
210	D0467	NGUYỄN NGỌC THẢO	LINH		4.50	7.63	6.00	22.63	Trúng tuyển
211	D1156	LÊ MAI HUYỀN	LOAN		5.00	7.25	6.15	23.40	Trúng tuyển
212	D0483	NAY AYUN VY	LOAN		5.00	6.75	5.25	22.00	Trúng tuyển
213	D0486	VÕ MINH	LONG		7.75	8.25	3.90	27.65	Trúng tuyển
214	D1161	ĐOÀN MINH	LONG		4.50	8.00	6.45	23.45	Trúng tuyển
215	D0494	TRỊNH THỊ BÍCH	LY		5.50	7.75	4.55	23.30	Trúng tuyển
216	D1165	NGUYỄN LÊ KHÁNH	LY		5.50	6.63	5.35	22.98	Trúng tuyển
217	D0495	ĐINH KHÁNH	LY		5.75	5.63	5.00	22.13	Trúng tuyển
218	D0500	NGUYỄN HỮU	MANH		6.50	6.75	3.95	23.70	Trúng tuyển
219	D1167	VÕ NGỌC NHƯ	MÂY		7.75	5.00	6.60	27.10	Trúng tuyển
220	D0501	LÊ NGUYỄN HÀ	MI		6.50	6.38	3.20	22.58	Trúng tuyển
221	D1177	NGUYỄN NHẬT	MINH		7.63	7.25	6.65	29.15	Trúng tuyển
222	D1171	HOÀNG	MINH		8.00	7.00	5.80	28.80	Trúng tuyển

GIÁO DỤC

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
223	D1173	ĐỖ HOÀNG	MINH		6.25	8.25	7.95	28.70	Trúng tuyển
224	D1174	LÊ ANH	MINH		7.25	6.25	5.85	26.60	Trúng tuyển
225	D0517	MAI ANH	MINH		6.25	6.50	6.90	25.90	Trúng tuyển
226	D0520	NGUYỄN VŨ NHẬT	MINH		6.00	6.63	7.00	25.63	Trúng tuyển
227	D0507	TRẦN NGỌC	MINH		7.00	6.00	5.40	25.40	Trúng tuyển
228	D0515	DƯƠNG QUANG	MINH		6.25	6.88	5.25	24.63	Trúng tuyển
229	D0508	TRẦN QUỐC	MINH		6.75	7.75	3.25	24.50	Trúng tuyển
230	D0511	NGUYỄN BẢO	MINH		6.25	7.00	5.00	24.50	Trúng tuyển
231	D1169	LÊ ĐÌNH	MINH		5.50	6.50	6.65	24.15	Trúng tuyển
232	D0504	TRƯƠNG TUỆ	MINH		7.00	5.88	3.48	23.35	Trúng tuyển
233	D0513	HOÀNG NGỌC	MINH		5.50	5.00	7.15	23.15	Trúng tuyển
234	D0509	NGUYỄN HOÀNG	MINH		6.25	6.75	3.75	23.00	Trúng tuyển
235	D1179	NGUYỄN HÀ	MY		5.00	7.13	6.68	23.80	Trúng tuyển
236	D0529	LÊ NGỌC KHA	MY		5.75	6.00	5.15	22.65	Trúng tuyển
237	D0536	LƯƠNG THẢO	MY		5.25	8.50	3.60	22.60	Trúng tuyển
238	D0530	NGUYỄN NGỌC THẢO	MY		5.50	5.00	6.25	22.25	Trúng tuyển
239	D0538	VÕ PHẠM HÀ	MY		5.75	6.75	3.75	22.00	Trúng tuyển
240	D0543	MAI HOÀNG	NAM		6.63	7.25	6.65	27.15	Trúng tuyển
241	D1182	PHẠM HOÀNG	NGÂN		5.75	6.75	7.25	25.50	Trúng tuyển
242	D0565	HỒ NGỌC	NGÂN		7.50	6.25	4.03	25.28	Trúng tuyển
243	D0550	TRẦN THỊ KIM	NGÂN		5.75	8.75	4.65	24.90	Trúng tuyển
244	D0561	LƯU NGUYỄN HOÀNG	NGÂN		6.50	7.25	4.05	24.30	Trúng tuyển
245	D0556	HÀ THỊ LINH	NGÂN		5.75	8.00	4.50	24.00	Trúng tuyển
246	D1183	NGUYỄN BẢO	NGÂN		5.25	6.50	6.45	23.45	Trúng tuyển
247	D0549	TRẦN NGUYỄN THẢO	NGÂN		5.25	6.75	5.00	22.25	Trúng tuyển
248	D0570	NGUYỄN NGỌC THẢO	NGHI		5.75	6.75	4.50	22.75	Trúng tuyển
249	D0572	TRẦN QUANG	NGHI		5.00	7.00	5.15	22.15	Trúng tuyển
250	D0575	NGUYỄN ĐÌNH	NGHĨA		7.75	7.25	8.05	30.80	Trúng tuyển
251	D0574	ĐÀU ĐÌNH	NGHĨA		8.00	7.75	6.80	30.55	Trúng tuyển
252	D1188	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA		6.00	8.50	4.80	25.30	Trúng tuyển
253	D0576	VŨ QUANG	NGHĨA		6.63	6.75	3.75	23.75	Trúng tuyển
254	D0579	NGUYỄN HỒNG	NGỌC		7.00	7.75	7.93	29.68	Trúng tuyển
255	D1191	NGUYỄN THỊ MINH	NGỌC		6.25	7.88	7.05	27.43	Trúng tuyển
256	D0584	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH	NGỌC		6.00	7.00	7.23	26.23	Trúng tuyển
257	D0578	LÃ BẢO	NGỌC		6.50	6.75	5.75	25.50	Trúng tuyển
258	D0582	NGÔ BẢO	NGỌC		5.50	7.75	4.00	22.75	Trúng tuyển
259	D0609	LÊ TRẦN HOÀNG	NGUYỄN		8.63	7.25	6.15	30.65	Trúng tuyển
260	D0621	LÊ THỊ AN	NGUYỄN		7.00	7.38	8.45	29.83	Trúng tuyển
261	D1193	ĐẶNG ĐÌNH THẢO	NGUYỄN		6.75	8.50	7.30	29.30	Trúng tuyển
262	D1197	NGUYỄN PHÚC	NGUYỄN		6.38	8.00	8.38	29.13	Trúng tuyển
263	D1195	NGUYỄN TRẦN KHÔI	NGUYỄN		8.50	5.00	5.00	27.00	Trúng tuyển
264	D0607	BUI KHÔI	NGUYỄN		7.25	7.75	4.45	26.70	Trúng tuyển
265	D0620	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NGUYỄN		8.13	5.50	4.60	26.35	Trúng tuyển
266	D0595	LÊ KHAI	NGUYỄN		7.13	6.50	5.43	26.18	Trúng tuyển
267	D0619	TRẦN KHÔI	NGUYỄN		6.25	6.95	4.35	23.80	Trúng tuyển
268	D0613	NGÔ TÙNG	NGUYỄN		6.00	7.13	4.15	23.28	Trúng tuyển
269	D0599	TRẦN PHÚC	NGUYỄN		5.75	6.13	4.55	22.18	Trúng tuyển
270	D0614	NGUYỄN PHƯỚC KHÔI	NGUYỄN		5.25	6.75	4.80	22.05	Trúng tuyển
271	D0640	LÊ TRÍ	NHÂN		7.63	6.13	8.60	29.98	Trúng tuyển
272	D1204	TRẦN NGỌC THANH	NHÂN		6.50	6.63	7.08	26.70	Trúng tuyển
273	D0641	NGUYỄN THIÊN	NHÂN		8.63	5.75	3.20	26.20	Trúng tuyển
274	D0639	NGUYỄN TẤT THIÊN	NHÂN		6.50	7.13	4.15	24.28	Trúng tuyển
275	D0645	NGUYỄN THANH	NHÂN	0.25	5.75	6.75	5.00	23.50	Trúng tuyển
276	D0638	TRẦN THIÊN	NHÂN		5.50	6.75	5.15	22.90	Trúng tuyển
277	D0634	VÕ TRỌNG	NHÂN		6.00	4.50	6.00	22.50	Trúng tuyển
278	D0642	HOÀNG TRỌNG	NHÂN		5.25	7.38	4.50	22.38	Trúng tuyển
279	D0653	PHÙNG NGUYỄN MINH	NHẬT		7.25	5.25	4.53	24.28	Trúng tuyển

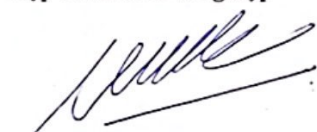
ĐẠO
TRƯỜNG
HỌC CƠ
HỌC PHỔ
ĐÔNG I

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
280	D0650	LÊ NGUYỄN MINH	NHẬT		7.00	6.75	3.25	24.00	Trúng tuyển
281	D1208	TRẦN LONG	NHẬT		5.75	5.25	5.30	22.05	Trúng tuyển
282	D0669	BUI LÊ UYÊN	NHI		7.00	7.50	7.95	29.45	Trúng tuyển
283	D1212	CAO THẢO	NHI		6.00	7.75	7.50	27.25	Trúng tuyển
284	D0671	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NHI		7.00	6.25	4.83	25.08	Trúng tuyển
285	D1210	NGUYỄN TUỆ	NHI		6.75	8.00	3.40	24.90	Trúng tuyển
286	D0660	BUI THẢO	NHI		6.00	5.25	7.23	24.48	Trúng tuyển
287	D0670	NGUYỄN NGỌC TUỆ	NHI		5.75	8.50	4.48	24.48	Trúng tuyển
288	D1213	NGUYỄN LÂM BẢO	NHI	0.25	4.75	6.00	8.45	24.20	Trúng tuyển
289	D0664	VÕ PHI TUỆ	NHI		5.50	7.75	5.30	24.05	Trúng tuyển
290	D0655	TRẦN ĐÌNH TUỆ	NHI		6.50	5.50	4.75	23.25	Trúng tuyển
291	D1214	TRƯƠNG CÔNG BẢO	NHI		6.00	7.00	3.25	22.25	Trúng tuyển
292	D0662	TRẦN KHÁNH	NHI		6.00	5.75	4.30	22.05	Trúng tuyển
293	D0672	ĐẶNG NGUYỄN UYÊN	NHI		5.50	7.50	3.50	22.00	Trúng tuyển
294	D0685	PHAN NGUYỄN AN	NHIÊN		7.00	6.75	4.75	25.50	Trúng tuyển
295	D0677	HỒ NGỌC AN	NHIÊN		6.00	6.25	6.40	24.65	Trúng tuyển
296	D0676	TRƯƠNG AN	NHIÊN		5.50	6.75	6.55	24.30	Trúng tuyển
297	D0690	TRẦN AN	NHIÊN		7.00	6.50	3.25	23.75	Trúng tuyển
298	D0683	NGUYỄN TRẦN TU	NHIÊN		7.25	4.13	3.75	22.38	Trúng tuyển
299	D1221	LÊ QUYNH	NHƯ		6.25	7.50	5.90	25.90	Trúng tuyển
300	D0698	PHẠM HUYNH AN	NHƯ		5.75	7.50	4.25	23.25	Trúng tuyển
301	D1220	TRẦN NGỌC QUYNH	NHƯ		5.50	6.25	5.70	22.95	Trúng tuyển
302	D1219	TRỊNH BẢO	NHƯ		6.00	5.88	4.60	22.48	Trúng tuyển
303	D1226	LÊ DUY TÂN	PHÁT		6.25	7.50	7.43	27.43	Trúng tuyển
304	D0712	TRỊNH ĐẶNG	PHÁT		6.75	7.63	3.90	25.03	Trúng tuyển
305	D0711	NGUYỄN HUY	PHÁT		7.50	5.25	4.20	24.45	Trúng tuyển
306	D0710	PHAN ĐỨC	PHÁT		6.13	6.63	5.08	23.95	Trúng tuyển
307	D0706	VÕ ĐỨC	PHÁT		6.50	5.38	5.10	23.48	Trúng tuyển
308	D1229	TRẦN TÂN	PHONG		5.75	6.75	7.33	25.58	Trúng tuyển
309	D1231	VŨ CHÂN	PHONG		6.88	6.25	5.38	25.38	Trúng tuyển
310	D0727	NGUYỄN ĐÌNH	PHONG		7.25	6.75	3.80	25.05	Trúng tuyển
311	D0722	ĐẶNG ĐÌNH HAI	PHONG		4.25	7.00	7.10	22.60	Trúng tuyển
312	D0729	THẦN TRỌNG GIA	PHÚ		6.50	7.50	7.30	27.80	Trúng tuyển
313	D0732	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC		6.75	7.38	8.80	29.68	Trúng tuyển
314	D0734	BUI NGUYỄN GIA	PHÚC		8.00	6.75	5.20	27.95	Trúng tuyển
315	D0742	NGUYỄN HỒ ĐÌNH	PHÚC		6.50	4.50	8.05	25.55	Trúng tuyển
316	D1234	NGUYỄN MINH	PHÚC		6.00	7.50	5.15	24.65	Trúng tuyển
317	D0731	TRƯƠNG HOÀNG	PHÚC		5.50	6.25	5.55	22.80	Trúng tuyển
318	D0735	LÊ HOÀNG THIÊN	PHÚC		6.25	6.88	2.65	22.03	Trúng tuyển
319	D1242	NÔNG THY	PHƯƠNG		7.75	8.00	5.60	29.10	Trúng tuyển
320	D1241	PHẠM MAI THẢO	PHƯƠNG		6.25	8.75	6.35	27.60	Trúng tuyển
321	D0756	TÔN NỮ MINH	PHƯƠNG		6.25	7.50	6.83	26.83	Trúng tuyển
322	D0745	VŨ HOÀNG	PHƯƠNG		7.00	8.00	2.35	24.35	Trúng tuyển
323	D0752	NGUYỄN THỊ NHẬT	PHƯƠNG		6.25	6.25	5.10	23.85	Trúng tuyển
324	D0755	NGUYỄN DUY	PHƯƠNG		5.50	7.00	5.50	23.50	Trúng tuyển
325	D0749	TRẦN NGỌC KHÁNH	PHƯƠNG		5.50	6.25	5.98	23.23	Trúng tuyển
326	D1247	TRẦN HOÀNG	QUÂN	0.25	6.75	7.00	7.75	28.50	Trúng tuyển
327	D1245	HOÀNG ANH	QUÂN		5.75	6.75	8.40	26.65	Trúng tuyển
328	D0765	CAO ANH	QUÂN		6.00	5.63	7.90	25.53	Trúng tuyển
329	D0768	LÊ ANH	QUÂN		6.75	7.00	4.80	25.30	Trúng tuyển
330	D0769	PHẠM MINH	QUÂN		6.25	6.50	5.30	24.30	Trúng tuyển
331	D1244	VŨ MAI HOÀNG	QUÂN		5.75	6.75	5.50	23.75	Trúng tuyển
332	D1243	LÊ HOÀNG	QUÂN		5.75	6.75	4.70	22.95	Trúng tuyển
333	D0772	NGUYỄN ĐẠI	QUÂN		4.75	4.75	7.83	22.08	Trúng tuyển
334	D0786	DƯƠNG ĐÌNH MINH	QUỐC		7.50	7.88	4.35	27.23	Trúng tuyển
335	D0789	NGUYỄN MINH	QUÝ		6.00	7.25	8.05	27.30	Trúng tuyển
336	D1253	LƯU TRỌNG	QUÝ		5.00	8.50	6.30	24.80	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
337	D0791	LẠI NHƯ TỎ	QUYÊN		7.00	8.00	7.15	29.15	Trúng tuyển
338	D0792	PHẠM HOÀNG	QUYÊN		6.25	7.38	6.80	26.68	Trúng tuyển
339	D1257	TRẦN BẢO	QUYÊN		7.00	7.50	4.70	26.20	Trúng tuyển
340	D0798	VŨ LINH	SAN		6.50	7.75	4.25	25.00	Trúng tuyển
341	D0809	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM		7.00	7.00	8.05	29.05	Trúng tuyển
342	D1263	TRẦN NGUYỄN MINH	TÂM		5.63	8.50	4.80	24.55	Trúng tuyển
343	D0810	NGÔ KHAI	TÂM		5.50	6.88	5.80	23.68	Trúng tuyển
344	D1264	TRẦN HÀ DUY	TÂN		5.25	7.50	6.48	24.48	Trúng tuyển
345	D1265	BUI HỮU	TÂN		6.50	6.25	3.85	23.10	Trúng tuyển
346	D0811	LÊ THÁI	THẠCH		6.00	5.25	5.25	22.50	Trúng tuyển
347	D0813	NGUYỄN ĐÌNH BẢO	THẮNG		8.50	6.88	5.53	29.40	Trúng tuyển
348	D1267	TRƯƠNG CÔNG	THÀNH		6.50	6.00	6.65	25.65	Trúng tuyển
349	D1269	NGUYỄN NGỌC NHƯ	THAO		6.50	6.38	6.70	26.08	Trúng tuyển
350	D0820	HÀ VŨ PHƯƠNG	THAO		5.50	7.50	6.00	24.50	Trúng tuyển
351	D0830	NGUYỄN PHƯƠNG	THAO		4.75	6.75	7.20	23.45	Trúng tuyển
352	D0821	NGUYỄN DƯƠNG THU	THAO	0.25	4.00	8.50	5.45	22.20	Trúng tuyển
353	D0838	ĐẶNG TRẦN BẢO	THIÊN		6.75	7.50	2.95	23.95	Trúng tuyển
354	D0836	HÀ ĐÌNH	THIÊN		6.00	6.00	4.80	22.80	Trúng tuyển
355	D1273	ĐỖ HỒNG	THIÊN		5.75	6.38	4.90	22.78	Trúng tuyển
356	D0835	TRỊNH VĂN	THIÊN		5.50	7.63	3.50	22.13	Trúng tuyển
357	D0843	HUỲNH CÔNG	THỊNH		6.75	7.25	6.98	27.73	Trúng tuyển
358	D0845	ĐOÀN QUANG TRƯỞNG	THỊNH		7.50	7.00	3.48	25.48	Trúng tuyển
359	D0842	HOÀNG GIA	THỊNH		5.00	5.63	6.93	22.55	Trúng tuyển
360	D0847	LÊ ANH	THO		6.50	6.75	6.55	26.30	Trúng tuyển
361	D1279	LÊ NGUYỄN KHÁNH	THU		8.25	7.88	6.90	31.28	Trúng tuyển
362	D0851	LÊ HOÀNG ANH	THU		8.00	8.00	7.25	31.25	Trúng tuyển
363	D0852	VŨ LÊ ANH	THU		6.25	6.88	8.35	27.73	Trúng tuyển
364	D0856	ĐỖ LÊ SONG	THU		5.75	8.13	6.10	25.73	Trúng tuyển
365	D0854	TRẦN NHẬT ANH	THU		6.25	7.50	4.05	24.05	Trúng tuyển
366	D0857	NGUYỄN KHÁNH	THU		5.75	7.25	4.50	23.25	Trúng tuyển
367	D0853	TRỊNH MINH	THU		5.50	8.00	3.50	22.50	Trúng tuyển
368	D1281	TRỊNH NGỌC MINH	THUY		6.38	6.75	4.80	24.30	Trúng tuyển
369	D0865	ĐẶNG THỊ THU	THUY		7.75	6.88	6.53	28.90	Trúng tuyển
370	D0873	ĐẶNG THUY	TIÊN		7.00	5.25	7.40	26.65	Trúng tuyển
371	D1287	NGUYỄN ĐẶNG HOA	TIÊN		5.50	7.00	7.00	25.00	Trúng tuyển
372	D0869	NGUYỄN NGỌC CÁT	TIÊN		6.25	6.50	5.75	24.75	Trúng tuyển
373	D1285	TRẦN THAO	TIÊN		5.75	7.25	5.95	24.70	Trúng tuyển
374	D1286	ĐÀO ĐỖ CÁT	TIÊN		6.00	7.50	4.75	24.25	Trúng tuyển
375	D0868	LÊ HUỲNH BẢO	TIÊN		6.00	6.75	4.60	23.35	Trúng tuyển
376	D1288	PHẠM NAM	TIÊN		6.25	6.63	5.60	24.73	Trúng tuyển
377	D0877	PHẠM NHẬT	TIÊN		6.25	6.50	3.90	22.90	Trúng tuyển
378	D0884	LÊ ĐỨC	TOÀN		6.25	5.25	6.70	24.45	Trúng tuyển
379	D0883	NGUYỄN CẢNH	TOÀN		5.50	6.13	6.55	23.68	Trúng tuyển
380	D0886	NGUYỄN PHƯỚC	TOÀN		5.25	7.13	4.68	22.30	Trúng tuyển
381	D0888	NGUYỄN PHƯƠNG	TRÀ		8.25	7.50	7.30	31.30	Trúng tuyển
382	D0890	NGUYỄN ANH	TRÀ		6.75	7.00	5.75	26.25	Trúng tuyển
383	D0894	ĐÌNH NHẬT BẢO	TRÂM		5.75	7.38	5.75	24.63	Trúng tuyển
384	D0907	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	TRẦN		6.50	6.75	4.70	24.45	Trúng tuyển
385	D0898	NGUYỄN HÀ BẢO	TRẦN		5.75	7.50	5.35	24.35	Trúng tuyển
386	D0902	NGUYỄN LÊ BẢO	TRẦN		5.25	6.38	5.20	22.08	Trúng tuyển
387	D1298	BUI NGUYỄN ĐOÀN	TRANG		7.00	8.50	4.20	26.70	Trúng tuyển
388	D1299	TỔNG LƯU KIỀU	TRANG		6.25	7.75	5.75	26.00	Trúng tuyển
389	D0913	NGUYỄN ĐỒNG	TRANG		5.75	6.75	4.95	23.20	Trúng tuyển
390	D0916	NGUYỄN THỊ MINH	TRANG		5.25	6.00	5.85	22.35	Trúng tuyển
391	D1300	NGUYỄN MINH	TRÍ		6.25	5.38	6.90	24.78	Trúng tuyển
392	D0922	NGUYỄN MINH	TRÍ		6.50	6.00	3.00	22.00	Trúng tuyển
393	D0924	LÝ MINH	TRIẾT		6.25	6.75	6.90	26.15	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ	Tên	Điểm Khuyến khích	Điểm Toán	Điểm Tiếng Việt	Điểm Tiếng Anh	Tổng điểm (đã nhân hệ số, cộng KK)	Ghi chú
394	D0932	NGUYỄN ĐỨC	TRỌNG		5.75	7.25	6.30	25.05	Trúng tuyển
395	D0929	NGUYỄN ĐỨC	TRỌNG		6.00	5.75	5.20	22.95	Trúng tuyển
396	D0938	NGUYỄN KIẾN	TRUNG		6.25	5.38	4.25	22.13	Trúng tuyển
397	D1302	NGUYỄN DUY	TÚ		6.00	5.75	6.83	24.58	Trúng tuyển
398	D0945	LÊ VĂN TRẦN	TÚ		6.75	6.00	4.65	24.15	Trúng tuyển
399	D0948	HUYNH TUẤN	TÚ		6.50	5.50	5.43	23.93	Trúng tuyển
400	D0946	PHI NGỌC ANH	TÚ		5.75	6.63	5.78	23.90	Trúng tuyển
401	D0951	HÀ ANH	TUẤN		7.25	7.50	4.25	26.25	Trúng tuyển
402	D0952	TRẦN ANH	TUẤN		5.00	6.50	7.65	24.15	Trúng tuyển
403	D0954	LÊ ANH	TUẤN		6.00	6.75	3.90	22.65	Trúng tuyển
404	D0953	NGUYỄN ANH	TUẤN		5.75	5.25	5.48	22.23	Trúng tuyển
405	D0955	HÀNG GIAI	TUỆ		5.50	6.25	7.45	24.70	Trúng tuyển
406	D0957	HỒ SƠN	TÙNG		5.75	7.75	5.70	24.95	Trúng tuyển
407	D0961	TRẦN PHẠM MINH	UY		6.25	5.88	6.23	24.60	Trúng tuyển
408	D1312	ĐINH NGUYỄN THỰC	UYỀN		6.25	8.25	8.30	29.05	Trúng tuyển
409	D0971	VŨ NGỌC TÚ	UYỀN		7.25	6.25	5.50	26.25	Trúng tuyển
410	D0968	NGUYỄN VŨ TÚ	UYỀN		6.50	6.25	5.65	24.90	Trúng tuyển
411	D0972	NGUYỄN PHAN NHÀ	UYỀN		5.50	7.50	6.40	24.90	Trúng tuyển
412	D0964	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	UYỀN		6.00	7.25	4.38	23.63	Trúng tuyển
413	D1311	PHẠM LÊ NHÀ	UYỀN		5.50	6.75	5.75	23.50	Trúng tuyển
414	D0974	NGUYỄN THẢO	VÂN		6.25	4.63	4.95	22.08	Trúng tuyển
415	D1313	NGÔ HỒ QUỐC	VIỆT		6.50	5.25	7.10	25.35	Trúng tuyển
416	D0984	TẠ NGUYỄN NGỌC	VINH		6.00	7.13	7.08	26.20	Trúng tuyển
417	D0979	LÂM QUANG	VINH		6.50	5.50	4.70	23.20	Trúng tuyển
418	D0982	HỒ THÀNH	VINH		5.00	7.00	6.15	23.15	Trúng tuyển
419	D0986	NGUYỄN PHÚC	VŨ		8.50	7.75	6.00	30.75	Trúng tuyển
420	D0993	NGUYỄN NHẬT HÀ	VY		6.38	8.13	6.28	27.15	Trúng tuyển
421	D1317	TRẦN NGỌC MINH	VY		6.25	7.50	6.20	26.20	Trúng tuyển
422	D1318	HOÀNG THẢO	VY		6.00	7.63	4.75	24.38	Trúng tuyển
423	D1316	NIỀ HOÀNG LÊ	VY		6.50	7.00	3.75	23.75	Trúng tuyển
424	D0992	NGUYỄN THẢO	VY		6.00	6.25	4.70	22.95	Trúng tuyển
425	D0991	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG	VY		5.00	8.00	4.08	22.08	Trúng tuyển
426	D0999	TRƯƠNG NGUYỄN GIANG	YÊN		7.00	5.25	3.85	23.10	Trúng tuyển
427	D1000	TRẦN BẢO	YÊN		7.50	4.63	3.13	22.75	Trúng tuyển
428	D1320	NGUYỄN NGỌC BẢO	YÊN		5.50	7.38	4.35	22.73	Trúng tuyển

Lập danh sách tổng hợp


Nguyễn Phú

Đã kiểm tra ngày 04 tháng 6 năm 2025



Số: 45/TB-THCS, THPT ĐD

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc làm thủ tục nhập học đối với thí sinh trúng tuyển lớp 6 năm học 2025 - 2026

Trường THCS và THPT Đông Du thông báo về công tác làm thủ tục nhập học đối với thí sinh trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2025-2026 với nội dung sau:

1. Thời gian làm thủ tục: Từ 08h00' ngày 05/6/2025 đến 17h00 ngày 07/06/2025 (Giờ hành chính).

2. Hồ sơ nhập học, gồm có:

- Học bạ tiểu học (bản gốc);
- Đơn xin nhập học (theo mẫu nhà trường phát hành trong hồ sơ phát hành);
- Bản sao giấy khai sinh (Bản sao);
- Căn cước công dân (bản photo) hoặc mã số định danh (Bản photo);
- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có, bản photo).

3. Sau thời gian trên thí sinh trúng tuyển không làm thủ tục nhập học theo quy định, thì nhà trường sẽ huỷ kết quả trúng tuyển.

Trên đây là Thông báo về việc làm thủ tục nhập học đối với thí sinh trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2025-2026. Nhà trường kính thông báo đến quý vị phụ huynh và thí sinh được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các phó Hiệu trưởng;
- Văn phòng Kế toán và Tuyển sinh;
- Lưu: VT.

